

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 06 -5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

La Văn B, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1990; nơi sinh và cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn B và bà Hoàng Thị T; vợ: Đỗ Thị H, con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 9 tháng tù tội Đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/12/2014, chấp hành xong khoản tiền án phí và tiền phạt vào ngày 25/9/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Lường Văn L; Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn B là người nghiện ma túy; ngày 01/01/2020 B một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 30Z3-7174 đi đến khu vực Đèo Nhe thuộc địa phận xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ được 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng, sau đó B cất gói ma túy vào trong người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà rồi B lấy một phần của gói ma túy mua được ra sử dụng, phần còn lại B gói lại vào mảnh giấy màu vàng và cất trong người với mục đích để ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 12h ngày 03/01/2020 B đang ở nhà thì nhận được điện thoại của 01 người tên là Hoàng Văn L hỏi mua của B 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Do lúc này B không có ở nhà nên B nói với L là hiện đang không có ở nhà, khi nào về B sẽ gọi lại sau. Khoảng 13h45', khi B về nhà thì B gọi điện thoại lại cho L và hẹn gặp L ở ven đường quốc lộ 302C thuộc thôn Tam Thành, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán ma túy. Sau đó, B một mình điều khiển xe mô tô BKS: 30Z3-7174 đi đến điểm hẹn gặp L. Khi B đi đến nơi thì thấy L đã ở đó chờ sẵn và L cầm tờ tiền 200.000 đồng đưa cho B để trả tiền mua ma túy nhưng B chưa kịp nhận tiền thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy- Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, lúc này L vớt tờ tiền xuống đất cạnh chỗ L đang đứng, công an thu giữ tang vật gồm: thu tại túi quần bên phải của La Văn B đang mặc trên người được 01 gói nhỏ giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng B khai nhận đây là gói ma túy Heroin mang đến bán cho L nhưng chưa kịp đưa ma túy cho L thì bị bắt (được niêm phong ký hiệu là A1); thu trên mặt đường quốc lộ 302C tại vị trí dưới chân Hoàng Văn L đứng số tiền 200.000 đồng, L khai nhận là tiền của L dùng để mua ma túy của B nhưng chưa kịp đưa cho B thì bị bắt nên đã vớt tiền dưới nền đường cạnh chỗ L đang đứng; ngoài ra Công an còn tạm giữ của La Văn B số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đỏ số Imei: 867582032197732, 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS: 30Z3-7174.

Ngày 03/01/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có quyết định trưng cầu giám định số 47 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc về trọng lượng và loại ma túy trong mẫu gửi giám định A1.

Ngày 07/01/2020 Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 57 kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0800g (không phẩy không tám không không gam, không kể bao bì) loại Heroin. Hoàn trả sau giám định còn lại sau giám định gồm A1= 0,0237g và toàn bộ bao gói.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ trên mặt đường cạnh Hoàng Văn L là tiền L dùng để mua ma túy của B. Đối với 01 điện thoại hiệu Philips màu đỏ số Imei: 86758203219773201 tạm giữ của B. Quá trình điều tra đã làm rõ là điện thoại của B dùng để liên lạc mua bán ma túy với L. Đối với số tiền 300.000 đồng tạm giữ của La Văn B, quá trình điều tra đã làm rõ B không sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 30Z3-7174 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Đỗ Thị H (là vợ của B). B lấy xe của chị H để làm phương tiện đi lại, chị H không biết việc B sử dụng chiếc xe mô tô của chị H để đi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an huyện Bình Xuyên trả lại cho chị H chiếc xe mô tô là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại L sử dụng gọi cho B để mua ma túy là chiếc điện thoại L mượn của anh Lương Văn H (là bạn bè quen biết ngoài xã hội với L, anh H không biết rõ tên tuổi địa chỉ của L), anh H cho L mượn chiếc điện thoại nhưng không biết L dùng để gọi mua ma túy nên cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với đối tượng Hoàng Văn L quá trình cơ quan dẫn giải về trụ sở Công an để làm việc đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra truy tìm.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Công an huyện Bình Xuyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra La Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 45/CT – VKSBX, ngày 06 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo La Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn B từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng là anh Lương Văn L tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh L đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo La Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Hồi 13 giờ 55 phút ngày 03/01/2010 tại đoạn đường quốc lộ 302C thuộc thôn Tam Thành, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Phòng cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang La Văn B đang có hành vi bán trái phép 0,0800 gam ma túy Heroin với giá 200.000 đồng cho đối tượng tự khai tên là Hoàng Văn L.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của La Văn B đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính chất độc quyền quản lý của nhà nước về các chất

gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông La Văn B được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã từng có một tiền án về tội “đánh bạc”. Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh bị cáo La Văn B không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì; vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

Đối với 0,0237g mẫu hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ trên mặt đường cạnh Hoàng Văn L đứng là tiền L dùng để mua ma túy của B nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu Philips màu đỏ số Imei: 86758203219773201 tạm giữ của B, quá trình điều tra đã làm rõ là điện thoại của B dùng để liên lạc mua bán ma túy với L nên cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng tạm giữ của La Văn B, quá trình điều tra đã làm rõ B không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho B, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 30Z3-7174 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Đỗ Thị H (là vợ của B). B mượn xe của chị H để làm phương tiện đi lại, chị H không biết việc B sử dụng chiếc xe mô tô của chị H để đi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên trả lại cho chị H chiếc xe mô tô là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại L sử dụng gọi cho B để mua ma túy là chiếc điện thoại L mượn của anh Lương Văn H (là bạn bè quen biết ngoài xã hội với L, anh H không biết rõ tên tuổi địa chỉ của L), anh H cho L mượn chiếc điện thoại nhưng không biết L dùng để gọi mua ma túy nên cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với đối tượng Hoàng Văn L quá trình cơ quan dẫn giải về trụ sở Công an để làm việc đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đang truy tìm; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét hành vi của B trong vụ án này.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo La Văn B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03 tháng 01 năm 2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,0237g mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Hoàng Văn L là tiền dùng để mua ma túy. Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Philips màu đỏ của La Văn B là công cụ liên lạc thực hiện việc phạm tội. Trả lại cho La Văn B số tiền 300.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 08 tháng 4 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo La Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền